|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: -TTr/UBND

|  |
| --- |
| *DỰ THẢO* |

 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc xin ý kiến và trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh**

*Kính gửi:* Hội đồng nhân dân tỉnh.

**I. CĂN CỨ, THẨM QUYỀN VÀ HÌNH THỨC BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Căn cứ pháp lý**

- Khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định “Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: 1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”;

- Điều 8, khoản 2 Điều 85 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

- Khoản 7 Điều 17 và Điều 19 Văn bản hợp nhất số 22/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 của Văn phòng Quốc hội (hợp nhất Luật Tổ chức chính quyền địa phương) quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Chính quyền địa phương ở tỉnh: Quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

**2. Thẩm quyền và hình thức ban hành Nghị quyết**

- Khoản 2 Điều 85 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, quy định *“Trách nhiệm của UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện: xây dựng, trình HĐND cùng cấp quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn”;*

- Điểm đ khoản 2 Mục II Kế hoạch kèm theo “Quyết định số 346/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở” quy định: *“Ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn*

*Cơ quan chủ trì: Hội đồng nhân dân các cấp”.*

- Văn bản số 673/KTrVB-KT ngày 01/7/2024 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp về việc xác định thẩm quyền, hình thức của nghị quyết triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ cơ sở;

Căn cứ quy định nêu trên, HĐND tỉnh có trách nhiệm và thẩm quyền ban hành Nghị quyết quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh, (theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật).

**II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

Xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh nhằm quy định rõ các biện pháp khả thi, đúng chủ trương, đường lối của Đảng, hợp pháp và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương để bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; đồng thời bảo đảm chất lượng xây dựng, thời hạn trình ban hành Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và các văn bản quy định của cơ quan có thẩm quyền.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

**2. Đối tượng áp dụng**

2.1. Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, tổ chức khác có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động thuộc khu vực ngoài Nhà nước (sau đây gọi chung là tổ chức, cơ quan, đơn vị); Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; cộng đồng dân cư trên địa bàn cấp xã.

2.2. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người sử dụng lao động, người lao động; người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; công dân.

**3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết**

3.1. Nguyên tắc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở

3.1.1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo, quản lý của chính quyền; vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả trong thực hiện dân chủ ở cơ sở; phù hợp và thống nhất các quy định của pháp luật về nguyên tắc thực hiện dân chủ ở cơ sở, các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở và các quy định, cách thức thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cơ quan, đơn vị, cá nhân; phát huy dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật, bảo đảm trật tự, kỷ cương.

3.1.2. Bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở phải thực chất, hiệu quả, thường xuyên, liên tục trở thành nề nếp; nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức, cơ quan, đơn vị có sử dụng lao động và các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở. Phát huy vai trò giám sát của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Tôn trọng, nghiên cứu để tiếp thu ý kiến đóng góp, đồng thời kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo luật định.

3.1.3. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở phải kịp thời, nghiêm túc, phù hợp với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; gắn thực hiện dân chủ ở cơ sở với công tác cải cách hành chính, với việc noi gương, học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3.2. Mục tiêu thực hiện dân chủ ở cơ sở

3.2.1. Tất cả những người được giao nhiệm vụ thực thi pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở; thành viên Ban Thanh tra nhân dân, thành viên Ban giám sát đầu tư của cộng đồng được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về thực hiện dân chủ ở cơ sở; Trưởng thôn, Trưởng tổ dân phố, Trưởng ban công tác Mặt trận, Tổ soạn thảo hương ước, quy ước được tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước và về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3.2.2. 100% tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; thực hiện nghiêm các quy định về thực hiện dân chủ ở cơ sở; phát huy dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương, thực hiện công khai, minh bạch các nội dung phải công khai theo quy định.

3.2.3. 100% tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương phổ biến, triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện dân chủ ở cơ sở, thực hiện chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

3.2.4. 100% tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở; hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung theo quy định. Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn.

3.2.5. 100% cơ quan, đơn vị, tổ chức và địa phương hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng (nếu có) thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, phát huy hiệu quả hoạt động tại cơ sở.

3.3. Nội dung chính yếu các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh

3.3.1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người được giao nhiệm vụ tổ chức thực thi pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3.3.2. Tăng cường làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, nâng cao nhận thức cộng đồng về việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3.3.3. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở; lấy mức độ thực hiện dân chủ ở cơ sở của chính quyền địa phương cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

3.3.4. Phát huy những nhân tố mới và tích cực, điển hình tiên tiến ở cơ sở, góp phần thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; phát hiện và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3.3.5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở phù hợp với tiến trình xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, xã hội số.

**IV. THỜI GIAN DỰ KIẾN ĐỀ NGHỊ HĐND TỈNH XEM XÉT, THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, theo đó sẽ trình đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết vào kỳ họp giữa năm 2025 (hoặc Kỳ họp chuyên đề Quý I năm 2025).

**V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

Kinh phí thực hiện Nghị quyết này được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và từ các nguồn xã hội hóa, các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực, các ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh phối hợp giám sát theo quy định của pháp luật (việc tổ chức triển khai, thực hiện, kết quả,…), đồng thời tích cực tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết.

***\*Tài liệu gửi kèm văn bản này:***

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh*./.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**- Như trên;- Thành viên UBND tỉnh;- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;- Sở Nội vụ;- Lưu: VT, NC2. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** **Võ Trọng Hải** |